

KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

Bài tập 1

Ngày nộp: 05/11/2021

Câu 1. (30 điểm). Anh/chị hãy cho biết các hoạt động dưới đây có hay không có, nếu có thì tác động thế nào đến GDP? Được tính hay không được tính vào GDP. Hãy giải thích ngắn gọn.

- COVID-19 làm nhiều công ty đóng cửa và phá sản.
- Nhiều gia đình tự trồng rau để dùng vì không thể mua ở siêu thị do giãn cách xã hội.
- Căn nhà xây dựng dở dang 50% thì phải tạm hoãn do COVID-19.
- Một công ty sản xuất khẩu trang ở Việt Nam rồi xuất khẩu ra nước ngoài.
- Một công ty đã nhập khẩu các thiết bị bảo quản vaccine và bán lại cho các bệnh viện trong nước.
- Do dịch bệnh và giãn cách, nhiều gia đình ở thành thị chuyển sang mua sắm trực tuyến thay cho trực tiếp.
- Do dịch bệnh, nhiều du khách quốc tế không thể đến VN để du lịch.
- Nhiều công ty bất động sản xây xong căn hộ nhưng chưa bán được do COVID-19.
- Do khó khăn bởi COVID-19, một người đã phải bán căn nhà họ đang ở để trả nợ.
- Bà con Việt Kiều chuyển tiền về cho người thân ở Việt Nam để chia sẻ khó khăn.
- Tận dụng giá ô tô xuống thấp do COVID-19, một người đã mua một chiếc ô tô sản xuất năm 2020.
- Các hộ gia đình tăng cường tiết kiệm trước khó khăn do việc làm và thu nhập giảm sút.
- Chính phủ tăng chi tiêu công để hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do COVID-19.
- Bất chấp khó khăn kinh tế, nhiều ngân hàng vẫn báo lãi kỷ lục trong thời gian qua.
- Do lãi suất ngân hàng giảm thấp, nhiều người rút tiền gửi và đầu tư vào thị trường cổ phiếu thời gian qua.

Câu 2. (30 điểm). Nền kinh tế Lạc Việt sản xuất và tiêu dùng 3 loại sản phẩm gồm gạo, ngô, bò tương ứng mức sản lượng và giá bán (nghìn đồng/đơn vị) như sau:

	2010		2019		2020		2021	
Loại sản phẩm	Lượng	Giá	Lượng	Giá	Lượng	Giá	Lượng	Giá
Lúa (tấn)	10000	5000	12000	9000	11500	9200	13000	9000
Ngô (tấn)	5000	8000	8000	12000	8500	12500	9000	12900
Bò (con)	100	10000	200	20000	175	18000	190	22000

Sử dụng năm 2010 làm năm cơ sở:

- Hãy tính GDP danh nghĩa, GDP thực (GDP giá cố định 2010) các năm. Quy mô kinh tế Lạc Việt năm 2020 tăng gấp mấy lần so với năm 2010?
- Tính tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2020, 2021, và tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010-2019, 2010-2020, 2019-2021 của Lạc Việt.
- Hãy tính chỉ số khử lạm phát (GDP deflator), chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và tỷ lệ lạm phát các năm 2020, 2021? Sự khác nhau giữa chỉ số GDP deflator và CPI là gì?
- Dân số Lạc Việt các năm như bảng dưới. Hãy tính GDP bình quân đầu người và tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đầu người các năm của Lạc Việt.

	2010	2019	2020	2021
Dân số	2,000,000	2,500,000	2,525,000	2,550,000

Câu 3. (20 điểm). Phân tích cơ cấu và xu hướng tăng trưởng GDP

- Hãy sử dụng dữ liệu về GDP và các cấu phần GDP (tiêu dùng hộ gia đình, đầu tư tư nhân gộp, chi tiêu chính phủ, xuất khẩu ròng) của Việt Nam để phân tích vai trò và đóng góp của các cấu phần đó trong GDP.
- Giả sử kinh tế Việt Nam sẽ duy trì mức tăng trưởng và điều kiện vĩ mô như những năm trước COVID-19. Hãy tính tăng trưởng GDP bình quân 5 năm 2015-2019. Hãy dự báo quy mô nền kinh tế Việt Nam vào các năm 2030 và 2045 dựa trên giả định tăng trưởng kinh tế được duy trì như giai đoạn 5 năm trên. Tương ứng, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam vào những năm này là bao nhiêu? [**Gợi ý:** Học viên sử dụng nguồn dữ liệu và dẫn nguồn, đưa ra giả định thêm nếu cần]
- Với giả định tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam và các nước vẫn sẽ duy trì tương đương giai đoạn 2015-2019. Liệu VN có thể đuổi kịp các nước Thái Lan, Indonesia, Đài Loan, Hàn Quốc về quy mô kinh tế không? Nếu có thể thì dự báo thời điểm nào?
- Với giả định tốc độ tăng trưởng thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam và các nước vẫn sẽ duy trì tương đương giai đoạn 2015-2019. Liệu VN có thể đuổi kịp các nước Thái Lan, Indonesia, Đài Loan, Hàn Quốc về mức thu nhập bình quân đầu người không? Nếu có thể thì dự báo thời điểm nào?

Gợi ý: Anh/chị hãy vẽ đồ thị để minh họa các tính toán và phân tích.

Câu 4. (20 điểm) Hãy sử dụng báo cáo **2020 Article IV Consultation** của IMF khuyến nghị cho Việt Nam (phát hành tháng 3/2021).

- Anh/chị hãy phân tích ngắn gọn bức tranh kinh tế Việt Nam dựa trên các chỉ báo kinh tế được trình bày trong Bảng 1 của báo cáo.
- Theo IMF, những vấn đề kinh tế vĩ mô cập nhật chính yếu đối với VN?
- IMF đưa ra lời khuyên gì đối với VN về chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ?